

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số **886** -CV/ĐU

Về việc tổ chức quán triệt và thực hiện
Quy định 2231-QĐ/TU ngày 28 tháng 3 năm 2019
của Ban Thường vụ Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày **18** tháng 4 năm 2019

CV ĐẾN	Số: 196
	Ngày: 18/4/2019
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ:

Kg: *A/c Minh P.K.*
Chỉ đạo thực hiện
[Signature]

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh,
- Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo,
- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo,
- Cấp ủy các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc.

Thực hiện Quy định số 2231-QĐ/TU ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về quản lý và xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành ủy. Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đề nghị các đơn vị thực hiện như sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo toàn Ngành thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Quy định số 2231-QĐ/TU ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thường xuyên có chế độ thanh tra, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện Quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước về quản lý và xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cấp ủy các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc quán triệt, triển khai thực hiện Quy định số 2231-QĐ/TU ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy trong toàn thể cán bộ và đảng viên.

3. Giao Ban Tổ chức Đảng ủy Sở phối cùng Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sở và các cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định của các đơn vị, định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Sở./.

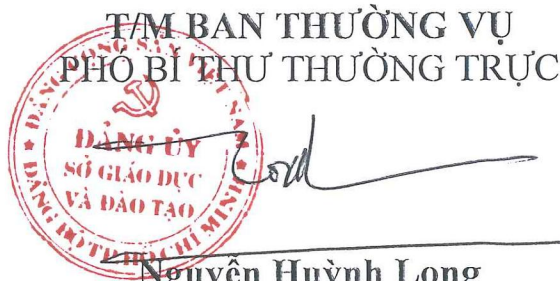
Nơi nhận: *[Signature]*

- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

Kg: *các đ/c tham việc ủy ủy trưởng, UBKT ủy ủy,*
các đ/c BT chỉ đạo để thực hiện và thực hiện.

[Signature]

18/4/19



QUY ĐỊNH

về quản lý và xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam;
- Căn cứ Chỉ thị số 38-QĐ/TW ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài;
- Căn cứ Quyết định số 1180-QĐ/TU ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy khóa X;
- Xét đề xuất của Ban Tổ chức Thành ủy tại Tờ trình số 2590-TTr/BTCTU ngày 11 tháng 3 năm 2019,

Ban Thường vụ Thành ủy quy định về quản lý và xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành ủy như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này xác định thẩm quyền quản lý, xét duyệt, cử, cho phép đi nước ngoài đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành ủy.

- Các chức danh cán bộ, công chức, viên chức còn lại thuộc phạm vi, thẩm quyền xét duyệt theo Quyết định số 12/QĐ/2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố và Quyết định số 346/QĐ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về quản lý, xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

2. Đối tượng áp dụng

- Cấp trưởng, cấp phó, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, bao gồm các đơn vị: các ban Thành ủy, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy; Học viện Cán bộ thành phố; Mặt trận Tổ quốc, Thành Đoàn, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh; báo Sài Gòn Giải phóng, Nhà Xuất bản Tổng hợp, Nhà Xuất bản Văn hóa - Văn nghệ.

- Bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy (chuyên trách công tác Đảng); bí thư, phó bí thư, ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng (điện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý).

3. Cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị còn lại do các cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành quy định theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 2. Yêu cầu xét duyệt đi nước ngoài

1. Bảo đảm sự lãnh đạo và quản lý thống nhất của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố; sự phối hợp liên thông của các cơ quan tham mưu, giúp việc giữa khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và khối cơ quan quản lý Nhà nước, tổng công ty, đơn vị sự nghiệp công lập trong công tác xét duyệt cán bộ đi nước ngoài.

2. Cải cách thủ tục hành chính; giảm bớt các thủ tục không cần thiết; thực hiện phân công, phân cấp, ủy quyền rõ ràng gắn với xác định trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong xét duyệt nhân sự đi nước ngoài; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác này.

3. Chủ động xây dựng kế hoạch di công tác nước ngoài của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức theo đúng chương trình hoạt động đối ngoại được duyệt hàng năm; thực hiện nghiêm chế độ thỉnh thị, báo cáo theo đúng quy định.

4. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài.

Điều 3. Đối tượng chưa xét duyệt đi nước ngoài

Chưa cử, chưa cho phép đi nước ngoài đối với cán bộ đang trong thời gian kiểm điểm, xem xét, thi hành kỷ luật; đang bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy; đình chỉ sinh hoạt đảng; người công tác tại các đơn vị đang bị tiến hành thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm liên quan trực tiếp đến nội dung thanh tra, kiểm tra; những người trong diện chưa được xuất cảnh theo quy định của pháp luật hiện hành về xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam và các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

Điều 4. Nguyên tắc xét duyệt đi nước ngoài

1. Việc chọn cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài phải xuất phát từ yêu cầu thật cần thiết, tránh trùng lặp, triệt để tiết kiệm, bảo đảm an ninh, bí mật quốc gia, bí mật cơ quan đang công tác; việc đi nước ngoài không ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức.

2. Không xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ đang trong thời gian bị xử lý kỷ luật đảng từ hình thức khiển trách trở lên; việc cử đi nước ngoài về việc công không quá 2 lần trong 1 năm, trường hợp đặc biệt phải xin ý kiến Thường trực Thành ủy; không bố trí 2 lãnh đạo chủ chốt của một cơ quan, đơn vị, địa phương cùng tham gia một đoàn công tác đi nước ngoài.

3. Cơ quan và người có thẩm quyền cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài theo đúng phân công, phân cấp, ủy quyền xét duyệt cho cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài được nêu theo Quy định này.

4. Việc mời, xin phép và cho phép đi nước ngoài phải thể hiện bằng văn bản; tổ chức, cá nhân liên quan đến chuyến đi có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác tài liệu, thông tin cần thiết để cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Hồ sơ xét duyệt được lưu trữ tại cơ quan ra quyết định.

5. Việc cử, cho phép cán bộ, đảng viên đi nước ngoài phải thực hiện đúng Điều 21, 22, 23 Chương V quy định việc ra nước ngoài, quan hệ với cá nhân, tổ chức nước ngoài theo Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ Chính trị “Về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện xét duyệt đi nước ngoài về việc công

Những người được cử, cho phép đi nước ngoài về việc công phải bảo đảm tiêu chuẩn sau:

1. Bảo đảm không có dấu hiệu phức tạp về chính trị và phẩm chất, đạo đức.

2. Có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chuyến đi nước ngoài; nội dung đi nước ngoài phù hợp chức trách, nhiệm vụ đang đảm nhiệm.

3. Có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Các trường hợp đi nước ngoài để tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ bằng nguồn ngân sách nhà nước, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên còn phải đảm bảo các điều kiện theo quy định hiện hành về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

5. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

Chương II

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN QUẢN LÝ VÀ XÉT DUYỆT ĐI NƯỚC NGOÀI

Điều 6. Thẩm quyền xét duyệt, phân công, phân cấp, ủy quyền quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài (bao gồm về việc công và về việc riêng)

1. Thường trực Thành ủy cho ý kiến đi nước ngoài đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kể cả đương chức, nghỉ hưu và các chức danh có phụ cấp tương đương (trừ các đồng chí diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định).

2. Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài đối với các trường hợp (trừ các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này):

2.1. Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Thành ủy; Phó Trưởng ban các ban Thành ủy; Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy.

2.2. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

2.3. Phó Trưởng Đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố.

2.4. Bí thư, Phó Bí thư Thành Đoàn, chủ tịch, phó chủ tịch các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh.

2.5. Bí thư, phó bí thư đảng đoàn, ban cán sự đảng.

2.6. Bí thư, phó bí thư quận ủy, huyện ủy. Đối với chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý giữ chức vụ chính quyền thì thuộc thẩm quyền

xét duyệt đi nước ngoài theo Quyết định số 12/QĐ/2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2.7. Bí thư, phó bí thư đảng ủy (chuyên trách) đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy .

2.8. Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập báo Sài Gòn Giải phóng.

2.9. Giám đốc, Phó Giám đốc Học viện Cán bộ thành phố.

Trường hợp đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy đi vắng thì ủy quyền đồng chí Phó Bí thư Thành ủy xét duyệt, quyết định đi nước ngoài các chức danh tại Khoản 2, Điều này.

3. Ban Thường vụ Thành ủy phân công, ủy quyền người đứng đầu các cơ quan, đơn vị xét duyệt, cho phép đi nước ngoài:

3.1. Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy xét duyệt, cho phép đi nước ngoài đối với Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng các ban quận ủy, huyện ủy; Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy (chuyên trách công tác đảng), các ủy viên đảng đoàn, ủy viên ban cán sự đảng; giám đốc, phó giám đốc Nhà Xuất bản Tổng hợp, Nhà Xuất bản Văn hóa - văn nghệ.

3.2. Chánh Văn phòng Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Trưởng các ban Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, Bí thư quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy, Bí thư các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Giám đốc Học viện Cán bộ thành phố, Tổng Biên tập, Giám đốc cơ quan báo chí, nhà xuất bản trực thuộc Thành ủy xét duyệt, cho phép đi nước ngoài về việc công đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc cấp mình quản lý và đi nước ngoài về việc riêng (nghỉ phép đi tham quan, du lịch, khám chữa bệnh, thăm thân nhân...) theo nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, quy chế, quy định và kế hoạch nghỉ dưỡng hàng năm của cơ quan, đơn vị.

4. Cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý công tác tại Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an, Bộ Tư lệnh, Bộ đội Biên phòng thành phố, Cục Hải quan, Bưu điện, Viễn thông... đã có quyết định của bộ, ngành, cơ quan chủ quản cử đi nước ngoài về việc công thì không làm thủ tục trình xét duyệt theo quy trình, thủ tục của Quy định này mà gửi quyết định của bộ, ngành về Ban Tổ chức Thành ủy để biết và lưu hồ sơ cán bộ đồng thời, báo cáo tổ chức đảng cấp trên cơ sở để biết và phối hợp quản lý đảng viên.

5. Trường hợp đi theo Đoàn (từ 2 người trở lên) mà các thành viên trong chuyến đi thuộc 2 khối cơ quan khác nhau (khối cơ quan Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội và khối cơ quan quản lý nhà nước) thì cơ quan chủ quản của người Trưởng đoàn thuộc khối cơ quan nào sẽ chịu trách nhiệm làm đầu mối thực hiện quy trình báo cáo xin phép: khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành ủy thực hiện theo Quy định này; khối cơ quan quản lý nhà nước thực hiện theo Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố và Quyết định số 346/ QĐ-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố. Báo cáo kết quả chuyến đi đồng gửi về Ban Tổ chức Thành ủy, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ để lưu hồ sơ cán bộ.

Điều 7. Xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng trong một số tình huống cụ thể

Trừ trường hợp phải đi nước ngoài để điều trị bệnh, cấp cứu, không xét duyệt, cho phép đi nước ngoài về việc riêng (tham quan, du lịch, thăm thân nhân...) trong các trường hợp sau: Trong thời điểm có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về đảm bảo ứng trực, xử lý các tình huống khẩn cấp của thành phố; cần tập trung chỉ đạo đại hội Đảng các cấp hoặc các công tác đột xuất khác; cán bộ đang trong quá trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm điểm, xem xét thi hành kỷ luật hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ.

Điều 8. Đi nước ngoài theo thư mời đích danh từ phía nước ngoài

1. Trường hợp đi nước ngoài có thư mời đích danh từ phía nước ngoài mà xét thấy thông tin của phía mời chưa rõ ràng, có yếu tố chính trị nhạy cảm thì cơ quan cử cán bộ đi nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an thành phố xác minh làm rõ, bổ sung hồ sơ đề nghị xét duyệt đi nước ngoài.

2. Nghiêm cấm cán bộ đi nước ngoài do các doanh nghiệp tổ chức và đài thọ hoặc do các doanh nghiệp nước ngoài mời đích danh, kể cả doanh nghiệp có tổ chức cơ sở đảng trực thuộc cấp mình quản lý. Trường hợp cần thiết cán bộ phải có mặt trong chuyến đi do thực hiện theo hợp đồng, dự án đã được ký kết với đối tác thì ngoài các thông tin cơ bản, phải cung cấp đầy đủ, minh bạch về nguồn kinh phí của chuyến đi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được Ban Thường vụ Thành ủy phân cấp, ủy quyền xét duyệt, cho phép đi nước ngoài

Người được ủy quyền xét duyệt, cho phép đi nước ngoài tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 6 Quy định này chịu trách nhiệm chỉ đạo cấp thuộc quyền:

1. Rà soát, thẩm định để đảm bảo việc xét duyệt cử, cho phép đi nước ngoài trong thẩm quyền được phân cấp, ủy quyền và không trái với các điều khoản tại Quy định này.
2. Thực hiện việc quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian ở nước ngoài chấp hành pháp luật của nước sở tại và pháp luật Việt Nam.
3. Phân công, bố trí nhân sự đảm bảo sự quản lý, điều hành của đơn vị thông suốt trong thời gian cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài.
4. Thực hiện nghiêm việc báo cáo kết quả sau chuyến đi nước ngoài, chấp hành quy định về quản lý, sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định của pháp luật hiện hành; làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ đi nước ngoài và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về Ban Tổ chức Thành ủy.
5. Khi người ủy quyền vắng hoặc nghỉ công tác (nghỉ hưu, chuyển công tác) thì phải có văn bản báo cáo Thường trực Thành ủy và đề xuất Thường trực Thành ủy chọn, cử người để ủy quyền thay thế.

Chương III

**THÀNH PHẦN HỒ SƠ, THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ,
QUY TRÌNH XÉT DUYỆT ĐI NƯỚC NGOÀI**

Điều 10. Thành phần hồ sơ, thời gian nộp hồ sơ xét duyệt đi nước ngoài

1. Hồ sơ đi nước ngoài về việc công gồm:

- Công văn của cơ quan, đơn vị đề nghị cho phép đi nước ngoài về việc công, ghi cụ thể nước đến, cả tên đơn vị, địa phương nơi đến của nước sở tại, thời gian đi, mục đích chuyến đi; nguồn kinh phí chuyến đi, số lần đi nước ngoài trong 2 năm gần nhất.
- Chương trình làm việc, học tập.
- Thư mời của đối tác (nếu có).

2. Hồ sơ đi nước ngoài về việc riêng gồm:

- Đơn của người xin phép đi nước ngoài; công văn của cơ quan, đơn vị nêu ý kiến về đơn xin đi nước ngoài về việc riêng của cán bộ, ghi cụ thể nước đến, cả tên đơn vị, địa phương nơi đến của nước sở tại; thời gian đi, mục đích chuyến đi; nguồn kinh phí chuyến đi, số lần đi nước ngoài trong 2 năm gần nhất.

- Thư mời của đối tác (nếu có).

3. Cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc công hoặc cơ quan, đơn vị chấp thuận cho cá nhân đi nước ngoài về việc riêng có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 hoặc Khoản 2 Điều này về Ban Tổ chức Thành ủy hoặc cơ quan, đơn vị được phân công, phân cấp, ủy quyền, xét duyệt trước 15 ngày làm việc kể từ ngày đi nước ngoài. Ban Tổ chức Thành ủy, các cơ quan, đơn vị được phân công, phân cấp, ủy quyền xét duyệt tiếp nhận, xử lý trình cấp thẩm quyền xem xét, có văn bản trả lời kết quả xét duyệt, cho phép đi nước ngoài không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.

4. Đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (trừ trường hợp đã phân cấp, ủy quyền) đi khám, chữa bệnh tại nước ngoài, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác có văn bản đề nghị Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố có ý kiến tư vấn về chuyên môn, cơ sở y tế của nước đến khám, điều trị, dự toán kinh phí, gửi về Ban Tổ chức Thành ủy tổng hợp, đề xuất Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định.

Điều 11. Quy trình xét duyệt đi nước ngoài

1. Đối với các chức danh cán bộ tại Khoản 1, Điều 6 Quy định này, căn cứ kết luận của Thường trực Thành ủy, Văn phòng Thành ủy có Công văn thông báo kết quả đến cơ quan, đơn vị chủ quản để ra quyết định cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài theo phân công, phân cấp và ủy quyền.

2. Đối với các chức danh cán bộ tại Khoản 1, Điều 6 Quy định này:

2.1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Sở Nội vụ tiếp nhận hồ sơ trình Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2.2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân thành phố tiếp

nhận hồ sơ, trình Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định đối với chức danh phó chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố.

2.3. Ban Tổ chức Thành ủy tiếp nhận hồ sơ trình Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy là cấp trưởng các ban Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, bí thư quận ủy, huyện ủy; đảng ủy cấp trên cơ sở; đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy.

2.4. Văn phòng Thành ủy có công văn thông báo kết quả xét duyệt của Thường trực Thành ủy các chức danh Khoản 2 Điều này đến Ban Tổ chức Thành ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan để thực hiện.

3. Đối với các chức danh cán bộ tại Khoản 2, Điều 6 Quy định này:

3.1. Ban Tổ chức Thành ủy tiếp nhận, xử lý, có tờ trình đề xuất Phó Bí thư Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định. Văn phòng Thành ủy có công văn thông báo kết quả xét duyệt đến cơ quan, đơn vị chủ quản để ban hành quyết định cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài; đồng gửi Ban Tổ chức Thành ủy để lưu hồ sơ cán bộ. Đối với các chuyến đi công tác có đề nghị hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Đảng bộ thành phố thì đề nghị Văn phòng Thành ủy thẩm định, đề xuất mức chi, nguồn chi theo quy định.

3.2. Trong thời gian 10 ngày sau kết thúc chuyến đi, người được cử đi nước ngoài về việc công báo cáo kết quả chuyến đi bằng văn bản để lưu hồ sơ cán bộ tại cơ quan ra quyết định cử, cho phép đi nước ngoài.

4. Đối với các chức danh cán bộ tại Điểm 3.1, Khoản 3, Điều 6 Quy định này, Ban Tổ chức Thành ủy tiếp nhận hồ sơ, xem xét và có công văn phúc đáp kết quả đến cơ quan chủ quản.

5. Đối với các chức danh cán bộ tại Điểm 3.2, Khoản 3, Điều 6 Quy định này, Ban tổ chức cấp ủy hoặc phòng, ban chuyên môn của cơ quan, đơn vị thẩm định hồ sơ trình bí thư quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị xét duyệt đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc cấp mình quản lý.

Điều 12. Trường hợp cần thiết ban hành quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy để làm thủ tục cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, Văn phòng Thành ủy tham mưu trình đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực ký ban hành quyết định cử đi nước ngoài theo nội dung, mẫu thẻ thức ban hành của Bộ Ngoại giao.

Điều 13. Trường hợp phát sinh chuyển đi nước ngoài đột xuất đối với các chức danh lãnh đạo chủ chốt của thành phố, cần đảm bảo về thời gian hoặc giữ bí mật về đối ngoại thì không thực hiện theo quy trình trên đây, Văn phòng Thành ủy trực tiếp thụ lý, tham mưu Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định.

Điều 14. Đối với các chuyển đi nước ngoài của các chức danh thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, Văn phòng Thành ủy tham mưu văn bản trình Thường trực Thành ủy ký công văn báo cáo, xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Đối ngoại Trung ương, đồng gửi Ban Tổ chức Thành ủy để lưu hồ sơ cán bộ.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức, cá nhân được phân cấp, ủy quyền quyết định chọn cử tập thể, cá nhân đi nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước phải chịu trách nhiệm về tính thiết thực, hiệu quả của chuyến đi, có trách nhiệm bồi hoàn để thu hồi nộp vào ngân sách đối với các trường hợp chi trái quy định pháp luật.

Điều 16. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm với cấp trên về việc xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền; thường xuyên phối hợp với cấp ủy, ủy ban kiểm tra cùng cấp kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên. Định kỳ hàng năm, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức để phòng ngừa việc xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, khi phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, phải báo cáo cấp trên có ý kiến chỉ đạo xử lý.

Điều 17. Cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài phải chấp hành nghiêm Quy định số 228-QĐ/TW ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Ban Bí thư Trung ương về nhiệm vụ của đảng viên và công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài và Quy định này, nếu vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đồng thời xem xét trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 18. Căn cứ Quy định này, cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị, địa phương rà soát, bổ sung nội dung quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đi nước ngoài vào quy chế làm việc hoặc xây dựng quy chế quản lý, xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài của cơ quan, đơn vị.

Điều 19. Ban Tổ chức Thành ủy có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn thực hiện Quy định này; chủ trì, phối hợp Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cơ quan chức năng liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các

cấp, các ngành; khi có chỉ đạo mới của Trung ương về quản lý, xét duyệt cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy định này đúng với quy định của Đảng và pháp luật hiện hành.

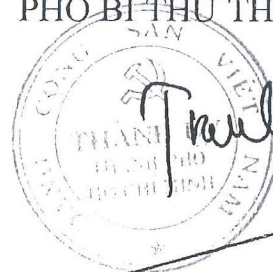
Điều 20. Quy định này thay thế Quyết định số 1023-QĐ/TU ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài, đồng thời bãi bỏ các quy định khác trái với nội dung của Quy định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương,
- Ban Đối ngoại Trung ương,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Ban Thường vụ Thành đoàn,
- Văn phòng Thành ủy: Lãnh đạo, các phòng chuyên môn, phòng TH/X
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

} “để báo cáo”

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Lưu Quang